

Số: /BC-SNN

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO 2

BÁO CÁO

**Đánh giá thực trạng tình hình lắp đặt, sử dụng, quản lý
thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

Căn cứ Luật Thủy sản năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ ban hành Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Thực hiện Công văn số 1676/VP-KT ngày 04/4/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, về ý kiến chỉ đạo của Đ/c Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng Vương Quốc Nam, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương liên quan lập hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh để duy trì hoạt động thiết bị VMS cho ngư dân, trình Ủy ban nhân dân tỉnh,

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ theo Công văn số 652/UBND-NC ngày 20/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về hướng dẫn quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, trên cơ sở hướng dẫn Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng tình hình lắp đặt, sử dụng, quản lý thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, nội dung cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TÀU CÁ

Tổng số tàu cá đã đăng ký là 1.000 chiếc, tổng công suất 207.670 CV (tàu có chiều dài từ 6 mét trở lên 981 chiếc, tàu dưới 6 mét là 19 chiếc), trong đó:

Về số lượng tàu cá

- Tàu có chiều dài lớn nhất (L_{max}) dưới 12 mét: 493 chiếc;
- Tàu có chiều dài lớn nhất (L_{max}) từ 12 mét đến dưới 15 mét: 167 chiếc;
- Tàu có chiều dài lớn nhất (L_{max}) từ 15 mét đến dưới 24 mét: 325 chiếc;
- Tàu có chiều dài lớn nhất (L_{max}) từ 24 mét trở lên: 15 chiếc.

Theo quy định tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (VMS) trước ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 340 tàu cá thuộc diện phải lắp thiết bị giám sát hành trình.

Về cơ cấu nghề

- Nghề lưới kéo chiếm đa số với 507 chiếc: (chiếm 50,7%);
- Nghề lưới rê là 314 chiếc: (chiếm 31,4%);
- Tàu hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản là 51 chiếc: (chiếm 5,1%);
- Nghề khác là 128 chiếc: (chiếm 12,8%).

Về số người lao động khai thác thủy sản

Tổng số lao động hoạt động nghề cá toàn tỉnh khoảng 307.687 người; trong đó, khoảng 8.614 lao động khai thác thủy sản trực tiếp trên biển.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN VỀ GIÁM SÁT TÀU CÁ (VMS)

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo từ các Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh về các quy định của Luật Thủy sản, các quy định về lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS).

Ngày 10 tháng 6 năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch số 87/KH-UBND về kế hoạch triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá tỉnh Sóc Trăng, căn cứ theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Thủy sản chủ trì, tham mưu phối hợp với các sở, ngành, các đơn vị liên quan triển khai nhiều biện pháp đồng bộ để đảm bảo tiến độ lắp đặt thiết bị theo quy định nhằm đảm bảo yêu cầu về giám sát hoạt động đánh bắt xa bờ của tàu cá đăng ký trên địa bàn tỉnh, kịp thời ngăn chặn các hoạt động khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, đặc biệt tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác thủy sản. Cụ thể ban hành các văn bản: Thông báo số 28/TB-CCTS ngày 18/6/2019 của Chi cục Thủy sản về triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá; Giấy mời số 37/GM-CCTS ngày 28/6/2022 của Chi cục Thủy sản về quản lý hệ thống giám sát hành trình tàu cá; Giấy mời số 20/GM-SNN ngày 28/02/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tham dự Buổi gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với ngư dân và triển khai một số nhiệm vụ cấp bách chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra EC lần thứ 4.

Thông qua các buổi họp thông báo, tập huấn, gặp gỡ, đối thoại, phổ biến quy định về lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) theo Nghị định 26/2019/NĐ-CP, qua đó ngư dân đã tự nguyện, tích cực thực hiện lắp đặt thiết bị VMS; đồng thời gặp gỡ trực tiếp, động viên các hộ ngư dân có điều kiện khó khăn; tổ chức tuần tra, kiểm soát không cho xuất bến đối với tàu cá thuộc diện bắt buộc mà chưa lắp đặt thiết bị; lập danh sách tàu cá không lắp đặt thiết bị giám sát theo thời gian luật định gửi các tỉnh trong khu vực đề nghị tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm theo quy định.

2. Kết quả thực hiện

a) Về cơ sở vật chất

Đến nay, đã lắp đặt 02 bộ thiết bị giám sát hành trình tàu cá lắp đặt tại Chi cục Thủy sản và Văn phòng Tổ kiểm tra, kiểm soát về chống hoạt động khai thác bất hợp pháp tại Cảng cá Trần Đề. Bao gồm: hệ thống máy tính để bàn, màn hình theo dõi giám sát tàu cá, bàn, ghế,... phục vụ trực giám sát hành trình tàu cá 24/24h.

b) Về đơn vị cung cấp thiết bị

Trên địa bàn tỉnh hiện có 05 đơn vị cung cấp thiết bị giám sát trên tàu cá: (1) VNPT Sóc Trăng, (2) Viettel Sóc Trăng, (3) Công ty TNHH phát triển điện tử Bình Anh; (4) Công ty TNHH Zunibal Việt Nam; (5) Công ty TNHH Viễn thông Khánh Hội.

c) Về kết quả lắp đặt thiết bị giám sát tàu cá

Thực hiện Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 10/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về kế hoạch triển khai lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá tỉnh Sóc Trăng; thông qua các cuộc tuyên truyền, phổ biến, vận động ngư dân, kết quả đến nay đã có 340/340 chiếc đã lắp đặt máy giám sát hành trình đạt tỷ lệ 100%, số tàu này đã được cập nhật và hiển thị vị trí trên hệ thống giám sát hành trình của Cục Thủy sản, tất cả các tàu cá đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá (VMS) theo đúng quy trình lắp đặt, thực hiện đúng quy định kẹp chì trên thiết bị VMS.

d) Về công tác theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá thông qua hệ thống thiết bị VMS

Qua theo dõi trên hệ thống giám sát hành trình của Cục Thủy sản, đến thời điểm hiện nay, tổng số tàu có kết nối thường xuyên và báo cáo vị trí hoạt động theo đúng tần suất quy định là 238 tàu chiếm tỉ lệ 70%, số tàu mất kết nối là 102 chiếc chiếm 30% (trong đó số tàu mất kết nối lâu dài từ 10 ngày trở lên là 70 tàu chiếm 20,6%, số tàu này do nằm bờ dài hạn, không đi khai thác, Chi cục Thủy sản đã tổ chức làm việc cụ thể từng chủ tàu, đồng thời ghi lại hình ảnh, vị trí, tọa độ neo đậu cụ thể từng tàu).

Công tác phối hợp với Trung tâm Thông tin thủy sản (Cục thủy sản) xử lý các tàu cá có chiều dài 24m trở lên mất kết nối trên biển trên 10 ngày: Từ năm 2022 đến nay, tổng số lượt tàu mất kết nối là 08 lượt, số tàu mất kết nối là 05 chiếc (theo các thông báo 340/TB-TTTS-GSTC, 418/TB-TTTS-GSTC, 465/TB-TTTS-GSTC, 40/TB-TTTS-GSTC, 95/TB-TTTS-GSTC, 215/TB-TTTS-GSTC, 220/TB-TTTS-GSTC, 285/TB-TTTS-GSTC). Chi cục Thủy sản đã thực hiện báo cáo bằng văn bản kết quả phối hợp xử lý về Trung tâm Thông tin thủy sản - Cục Thủy sản.

Thực hiện phân công cán bộ trực giám sát 24/24h để theo dõi tàu cá hoạt động khai thác trên biển, các trường hợp mất kết nối được thông báo nhanh đến chủ tàu để kịp thời khắc phục, các trường hợp mất kết nối dài ngày đối với các tàu nằm bờ, cử cán bộ đến làm việc xác định vị trí neo đậu để phối hợp quản lý.

Qua kiểm tra, kiểm soát trên hệ thống giám sát hành trình tàu cá, từ năm 2019 đến nay tàu cá trên địa bàn tỉnh đa số chấp hành hoạt động khai thác không vi phạm ranh giới vùng biển nước ngoài, tuy nhiên trong năm 2021 phát hiện có 01 tàu cá vi phạm ranh giới vùng biển nước ngoài. Hiện nay công tác kiểm tra, kiểm soát trên hệ thống giám sát hành trình được các đơn vị, các ngành chức năng, lực lượng Biên phòng, địa phương quyết liệt vào cuộc làm việc với các chủ tàu cá có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài, đồng thời cho làm cam kết không vi phạm vùng biển nước ngoài, đưa các tàu có nguy cơ cao vào danh sách theo dõi, giám sát.

Xử lý tàu mất kết nối, năm 2022 có 50 tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên mất kết nối ngoài khơi, và từ ngày 01/01/2023 đến nay có 32 tàu cá mất kết nối ngoài khơi, địa phương đã thực hiện phát thông báo đến từng chủ tàu cá, thuyền trưởng có tàu cá mất kết nối ngoài khơi, đồng thời yêu cầu các chủ tàu cá khắc phục ngay việc tàu cá mất kết nối thiết bị giám sát hành trình ngoài khơi.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, thường xuyên của Ủy ban nhân dân tỉnh trong triển khai thực hiện lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá.

Các sở, ngành, đơn vị và địa phương thực hiện tốt công tác phối hợp triển khai tuyên truyền, phổ biến cũng như vận động ngư dân chấp hành các quy định của nhà nước về lắp đặt thiết bị giám sát trên tàu cá, qua đó cộng đồng ngư dân từng bước am hiểu pháp luật, các quy định, ranh giới về biển đảo, nhận thức của cộng đồng dân cư có chuyển biến tích cực.

Công tác thực hiện quy định lắp đặt thiết bị giám sát trên tàu cá theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP được triển khai khá tốt, tỷ lệ lắp đặt thiết bị giám sát trên tàu cá hiện nay đạt 100%; công tác giám sát tàu cá hoạt động trên biển thông qua hệ thống giám sát đã triển khai thực hiện kiên quyết và đạt kết quả khả quan.

Công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với hành vi không lắp thiết bị giám sát đã được thực hiện nghiêm túc và thường xuyên.

2. Khó khăn

Phần mềm hệ thống giám sát Cục Thủy sản và phần mềm giám sát của các nhà cung cấp dịch vụ thường xuyên xảy ra lỗi về đồng bộ dữ liệu, cụ thể rất nhiều tàu cá có tín hiệu giám sát trên phần mềm giám sát của các nhà cung cấp dịch vụ nhưng trên Hệ thống giám sát Cục Thủy sản thì không có tín hiệu.

Mặc dù đã giám sát được tàu cá có lắp thiết bị giám sát hoạt động trên biển qua hệ thống giám sát. Tuy nhiên việc kiểm soát, liên hệ trực tiếp tàu hoạt động trên biển chưa thực hiện được, phải thông qua chủ tàu ở nhà; việc kêu gọi tàu quay về hoạt động trong vùng biển an toàn thường không đảm bảo tính kịp thời do hầu hết tàu cá sử dụng thiết bị thông tin liên lạc là bộ đàm có hẹn giờ liên lạc cố định trong ngày; công tác xử lý tàu cá mất tín hiệu giám sát hành trình còn gặp nhiều khó khăn.

Vẫn còn một số thiết bị giám sát tàu cá mất tín hiệu khi tàu hoạt động trên biển. Nguyên nhân: do thiết bị hư hỏng, thời tiết và đa số là ngư dân chưa đóng phí dịch vụ thuê bao.

IV. KIẾN NGHỊ

Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ phí thuê bao để tác động đến việc duy trì hoạt động của thiết bị giám sát hành trình tàu cá cho ngư dân trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực trạng tình hình lắp đặt, sử dụng, quản lý thiết bị giám sát tàu cá tỉnh Sóc Trăng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Sở Tư pháp để theo dõi./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp (b/c);
- Lưu: VT, KHTC, TCCB, CCTS.

GIÁM ĐỐC